

Số: 09/2020/QĐST-HNGĐ

Sóc Sơn, ngày 07 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 621/2019/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị **Đinh Thị L**, sinh năm 1988  
HKTT: Thôn L, xã M, huyện S, TP Hà Nội  
Địa chỉ: Tổ Y, phường X, TP. Ph, tỉnh Vĩnh Phúc.

**Bị đơn:** Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1986  
Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện S, TP Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đinh Thị L** và anh **Nguyễn Văn Th**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung là **Nguyễn Thị Huyền Tr**, sinh ngày 20/8/2008 và **Nguyễn Gia B**, sinh ngày 20/11/2011. Ly hôn hai bên thống nhất thoả thuận chị **L** nuôi con chung là **Nguyễn Gia B**, anh **Th** nuôi con chung là **Nguyễn Thị Huyền Tr**, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Anh Th, chị L được quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp:*** Hai bên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), mỗi đương sự phải nộp  $\frac{1}{2} = 75.000\text{đ}$  để sung quỹ Nhà nước, hai bên thỏa thuận để chị L chịu cả. Được trừ vào số tiền 300.000đ chị L đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0018292 ngày 16/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S. Chị L được hoàn trả 150.000đ.

***3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Lê Việt Hùng**